PHỤ LỤC
Thống kê kết quả thực hiện theo Kế hoạch số 110/KH-BCĐ ngày 31/7/2026 của BCĐ 57 UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 88-QĐ-BCĐCP, ngày 29/7/2026 của Ban Chỉ đạo Chính phủ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
I	**NHIỆM VỤ TẠI THÔNG BÁO SỐ 24-TB/CQTTBCĐ**					
1	**Phối hợp** rà soát, cập nhật các chương trình đào tạo, ưu tiên các lĩnh vực công nghệ chiến lược; đẩy mạnh đào tạo kỹ năng số, năng lực đổi mới sáng tạo và ứng dụng trí tuệ nhân tạo ngay từ năm học 2026 - 2027 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo **30/9/2026**	Hoàn thành	Xây dựng Kế hoạch triển khai thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông 40 cơ sở giáo dục có cấp Tiểu học, 77 cơ sở giáo dục có cấp Trung học cơ sở và 25 cơ sở giáo dục có cấp Trung học phổ thông Lựa chọn 15 cơ sở mầm non triển khai thí điểm chương trình mới
II	**NHIỆM VỤ TẠI THÔNG BÁO SỐ 25-TB/CQTTBCĐ**					
2	**Phối hợp** xây dựng, triển khai Nền tảng bản đồ số quốc gia tích hợp dữ liệu đa ngành. Nghiên cứu mô hình Nền tảng bản đồ số quốc gia tích hợp dữ liệu đa ngành, xác định kiến trúc, mô hình quản trị, các lớp dữ liệu ưu tiên về đất đai, quy hoạch, xây dựng, giao thông, logistics, tài nguyên, đầu tư công; lựa chọn địa bàn, dự án trọng điểm để thí điểm, phục vụ rút ngắn thời gian chuẩn bị, thẩm định và phê duyệt dự án theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, **31/12/2026**.	Đang thực hiện	Tiếp tục triển khai theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	**Phối hợp Bộ khoa học và Công nghệ** nghiên cứu, xây dựng Trung tâm năng lực AI quốc gia, thực hiện các nhiệm vụ phát triển Nền tảng AI hỗ trợ công vụ dùng chung: Thực hiện các nhiệm vụ phát triển Nền tảng AI hỗ trợ công vụ dùng chung theo hướng AI-First/AI-Native; xây dựng phiên bản thử nghiệm có kiểm soát cho 04 nhóm bài toán: trợ lý AI công vụ; AI hỗ trợ dịch vụ công; AI hỗ trợ hoàn thiện thể chế; AI phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; có kho tri thức được kiểm soát, dẫn chiếu nguồn, phân quyền chặt chẽ và bảo đảm trách nhiệm quyết định cuối cùng thuộc về con người *(nếu được lựa chọn thí điểm, phối hợp nghiên cứu)*	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu	Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ KHCN **31/12/2026**	Đang thực hiện	Tiếp tục triển khai theo hướng dẫn. chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ
4	Phối hợp định danh phương tiện giao thông, thiết bị bay không người lái (UAV). Tham gia góp ý, nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật và xây dựng hệ thống định danh điện tử, giám sát, quản lý phương tiện giao thông, thiết bị bay không người lái;	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã,	Thực hiện cấp phép từ ngày 01/01/2027, gắn với hệ thống định danh UTM	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
	bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ cấp phép, quản lý và giám sát theo thời gian thực.		phường, đặc khu có liên quan	quốc gia và định danh điện tử UAV theo thời gian thực		
III	**NHIỆM VỤ TẠI KẾ HOẠCH SỐ 05-KH/BCĐTW**					
5	**Phối hợp** rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý của các sở, ngành, địa phương; đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền (nếu có)	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, xã, phường, đặc khu	Hoàn thành danh mục trước ngày **25/9/2026**; trình phương án xử lý trước ngày **25/11/2026**; trường hợp đặc biệt trong ngày **25/12/2026**	Hoàn thành	- Cơ bản hoàn thành khâu rà soát, tổng hợp và tham mưu. Ngày 26/8/2026, Sở Tư pháp đã nhận được báo cáo của 22 cơ quan, đơn vị, địa phương trong kỳ; lũy kế có 53 cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo. Các đơn vị đã rà soát 265 lượt văn bản QPPL của Trung ương có liên quan đến chuyển đổi số. - Qua rà soát xác định 02 nội dung chưa có quy định gây khó khăn, cản trở chuyển đổi số và 02 nội dung tại 01 văn bản QPPL có quy định về thủ tục hành chính chưa phù hợp với yêu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu; đã đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định liên quan. - Sở Tư pháp đã tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh Báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số theo đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 5761/BTP-KTVB&TCTHPL ngày 29/7/2026 (Công văn trình số 3267/STP-QLVB ngày 26/8/2026). - UBND tỉnh đã có báo cáo số 309/BC-UBND ngày 28/8/2026 về việc rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Quảng Trị; đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền *(Trên cơ sở đó đề xuất phương án xử lý đối với 01 văn bản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì); 03 văn bản thuộc thẩm quyền của các Bộ (01 của Bộ khoa học và Công nghệ; 02 văn bản của Bộ Công an) để tháo gỡ các điểm nghẽn về KHCN, ĐMST và chuyển đổi số)*
6	Rà soát, khắc phục tình trạng lõm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công thương; UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Tài chính; Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Công ty Điện lực tỉnh Quảng Trị; các doanh nghiệp viễn thông	Danh mục gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương trước ngày **28/7/2026** Hoàn thành xử lý các điểm lõm sóng,	Đang thực hiện	**Tình trạng lõm sóng:** Kết quả thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì rà soát, tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương danh sách và phương án xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện tại Công văn số 3025/SKHCN-CĐS ngày 28/7/2026. Qua rà soát ban đầu, trên địa bàn tỉnh còn 06 bản chưa có băng rộng di động gồm A Ky, Troi, Hô Rấy, Nước Đắng, Sắt, Dốc Mây. Tỉnh đã phối hợp với Viettel Quảng Trị triển khai phương án xóa các điểm lõm sóng. Đến ngày 10/9/2026, Viettel Quảng Trị đang tiếp tục kéo cáp, lắp đặt thiết bị; hiện còn 03 bản chưa xử lý dứt điểm gồm Troi,

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
				thiếu điện, các điểm ưu tiên trước ngày **25/11/2026**		Nước Đắng và Sắt. Viettel Quảng Trị cam kết hoàn thành trước ngày 30/9/2026, sớm hơn 02 tháng so với thời hạn nhiệm vụ được giao. **Tình trạng thiếu điện:** Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương danh sách và phương án xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 3025/SKHCN-CĐS ngày 28/7/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ. Theo đó, hiện tại trên địa bàn tỉnh còn 19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia và 18 thôn, bản đã có điện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu Đến nay trên địa bàn tỉnh Quảng Trị còn 19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia và 18 thôn, bản đã có điện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Theo kế hoạch của Công ty Điện lực Quảng Trị sẽ thực hiện công tác đầu tư đối với 12/18 thôn, bản có điện nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu bằng nguồn vốn của Công ty Điện lực Quảng Trị, cụ thể: Bản Lòm - K.Chăm: thực hiện năm 2026; xóm Ô Bùn (Bản Bang), xóm Đập Hạ (bản Khe Khế), xóm Cồn (bản Hà Lẹc), xóm Troóc (bản An Bai), xóm Hồ Cây Mưng (thôn Phú Xuân), thôn Bưởi Rõi, thôn Đồng Tâm, thôn Loa, thôn Ba Lòng, thôn Măng Sông, thôn Vầng: thực hiện năm 2027 và trong năm 2027 sẽ đầu tư cấp điện cho 04/19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia. Các thôn, bản còn lại (15/19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia và 06/18 thôn, bản có điện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu) được Sở Công Thương đề xuất đầu tư theo Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp điện cho các thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030. Sở Công Thương đã có các văn bản đề xuất bố trí vốn để triển khai thực hiện Dự án, tuy nhiên đến nay, kế hoạch vốn chưa được phê duyệt. Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo đã có ý kiến chỉ đạo về việc khắc phục tình trạng chưa có điện, thiếu điện tại các trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập , trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan, giao Sở Công Thương chủ trì rà soát, tổng hợp, đôn đốc và tham mưu phương án xử lý, bảo đảm tiến độ thực hiện. Thực hiện ý kiến chỉ đạo, Sở Công Thương đã ban hành Công văn số 2693/SCT-QLNL ngày 21/8/2026, yêu cầu rà soát phương án, kế hoạch cấp điện cho các điểm chưa có điện lưới tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh. Trong tuần, Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương, ngày 28/9/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 4726/UBND-CTXD

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
						thống nhất danh mục, phương án cấp điện và giao nhiệm vụ khắc phục tình trạng thiếu điện. Theo đó, Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thực hiện mua sắm, lắp đặt 02 máy phát điện, hoàn thành lắp đặt trước ngày 30/10/2026, nghiệm thu, bàn giao trước ngày 20/11/2026; UBND xã Thượng Trạch điều chuyển hệ thống điện mặt trời cho điểm trường Mầm non bản Troi và điểm trường Tiểu học bản A Ky, đồng thời phối hợp Công ty Điện lực Quảng Trị kéo dây từ máy phát điện của bản đến điểm trường Mầm non bản Troi, hoàn thành trong tháng 10/2026. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chủ động giải pháp cung cấp điện tại chỗ, bảo đảm điều kiện thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và hoàn thành các nội dung được giao trước ngày 30/11/2026.
7	**Phối hợp** Xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung cấp điện phục vụ trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao có dự báo nhu cầu đến năm 2030	Sở Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Sở Tài chính; các xã, phường, đặc khu; Công ty Điện lực tỉnh Quảng Trị	Tổng hợp danh mục các dự án về trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao có dự báo nhu cầu điện và tiêu chí cung cấp điện theo thiết kế cho Sở Công thương trước ngày **10/8/2026.** Báo cáo, phương án bảo đảm nguồn cung cấp điện trước ngày **25/10/2026**.	Hoàn thành	Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương danh sách và phương án xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 3025/SKHCN-CĐS ngày 28/7/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ Ban hành Công văn số 4726/UBND-CTXD thống nhất danh mục, phương án cấp điện và giao nhiệm vụ khắc phục tình trạng thiếu điện
8	Đầu tư, mua sắm, nâng cấp, thuê hoặc điều chuyển trang thiết bị đầu cuối, ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, quan tâm vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và hệ thống mật, bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc, góp	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND	Sở Tài chính, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành	Rà soát nhu cầu trước **25/7/2026** Tổng hợp nhu cầu trước **28/7/2026**	Đang Thực hiện	- Trên cơ sở rà soát, tổng hợp nhu cầu từ các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đã có Công văn số 2972/SKHCN-CĐS ngày 27/7/2026 về việc tổng hợp, báo cáo nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối phục vụ giải quyết thủ tục hành chính gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định. Trong đó đề xuất trang cấp: 726 máy tính để bàn; 390 máy

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
	phần đáp ứng, vận hành thống suốt chính quyền địa phương hai cấp	tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); các xã, phường, đặc khu		Đảm bảo trang bị trước **30/11/2026**		tính xách tay; 596 máy in; 626 máy scan; 140 máy đọc mã vạch; 119 máy đọc thẻ; 110 máy photocopy - Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo dõi kết quả xem xét của Bộ Khoa học và Công nghệ; phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí, ban hành kế hoạch đầu tư, tổ chức mua sắm, lắp đặt và bàn giao trang thiết bị theo quy định; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành việc trang bị đầy đủ hạ tầng thiết bị đầu cuối phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trước ngày 30/11/2026. Tại buổi làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ ngày 26/8/2026, qua báo cáo của Sở Tài chính, từ đầu năm đến nay, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh bố trí hơn 270 tỷ đồng phục vụ mua sắm, trang cấp thiết bị phục vụ công tác. Đối với việc tiếp tục bố trí kinh phí để tháo gỡ điểm nghẽn về trang thiết bị, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ rà soát tổng thể hiện trạng trang thiết bị sau sáp nhập; đối chiếu với biên chế, nhu cầu sử dụng thực tế và việc phân bổ, sử dụng kinh phí mua sắm, trang cấp đã được bố trí từ đầu năm. Trên cơ sở đó, xác định rõ nhu cầu trang thiết bị còn thiếu, mức độ cần thiết, khả năng điều chuyển, nâng cấp hoặc thuê trước khi đề xuất mua sắm bổ sung; đồng thời rà soát trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc đề xuất, phân bổ và sử dụng kinh phí, bảo đảm việc mua sắm đúng mục đích, đúng nhu cầu, tiết kiệm, hiệu quả, tránh tình trạng đề xuất bổ sung thiết bị không xuất phát từ nhu cầu thực tế, dẫn đến dàn trải, lãng phí nguồn lực. Qua đó, từng bước tháo gỡ tình trạng thiếu, không đồng bộ về trang thiết bị sau sáp nhập, ưu tiên các đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới và các hệ thống cần bảo đảm yêu cầu về an ninh, an toàn thông tin. Sở Tài chính đang rà soát, đánh giá việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí và đề xuất mua sắm, trang cấp thiết bị báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo chỉ đạo.
9	**Phối hợp** Kiểm kê trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ của các cơ quan thuộc 04 khối; mức độ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn, hiệu suất, chi phí; xây dựng phương án chuyển dịch hoặc dừng các hạ tầng nhỏ, lẻ, kém hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu; Sở Tài chính	**25/10/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
10	**Phối hợp** Lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng cho các hệ thống số của 04 khối và địa phương, gồm chủ quản, cấp độ dự kiến/đã được phê duyệt và đầu mối ứng cứu. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong xây dựng phương án mở rộng quy mô Trung tâm An ninh mạng quốc gia đáp ứng yêu cầu giám sát, điều hành an ninh mạng cho toàn hệ thống chính trị. Tham mưu đầu tư, xây dựng Trung tâm An ninh mạng tỉnh Quảng Trị.	Công an tỉnh (PA05)	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Quân sự tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng trước ngày **25/9/2026**. - Phương án mở rộng Trung tâm An ninh mạng quốc gia *(theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, tiến độ yêu cầu trình cấp có thẩm quyền trước ngày 30/11/2026).*	Hoàn thành Triển khai theo tiến độ	Đã rà soát, thống kê thực trạng triển khai công tác bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin theo cấp độ trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Công văn số 4256/BCA-A05; đồng thời tổng hợp tình hình, xác định các hệ thống đã triển khai, chưa triển khai và những khó khăn, vướng mắc cần xử lý. Công an tỉnh đã có Công văn số 7032/CAT-PA05 ngày 01/9/2026 của Công an tỉnh về việc báo cáo kết quả rà soát, kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia.
11	Hoàn thành hồ sơ cấp độ, kiểm thử xâm nhập và đánh giá độc lập trước khi vận hành hoặc mở rộng	Cơ quan chủ quản hệ thống	Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với hệ thống cấp độ 4 và cấp độ 5 trước ngày **30/11/2026**. Hoàn thành xây dựng, phê duyệt hồ sơ đối với các cấp độ 1, 2, 3 đối với 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương khối nhà nước.	Đang thực hiện	Hoàn thành xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ đối với các hệ thống thông tin do đơn vị mình quản lý. Qua đó, đến nay đảm bảo 151 hồ sơ đạt yêu cầu, đặc biệt có 99/99 (hồ sơ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND xã, phường, đặc khu) đạt tỷ lệ 100% hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn tỉnh trên địa bàn đã được xây dựng, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ (9 hệ thống cấp độ 01, 142 hệ thống cấp độ 2, 0 hệ thống cấp độ 03). Công an tỉnh đã có Công văn số 7032/CAT-PA05 ngày 01/9/2026 của Công an tỉnh về việc báo cáo kết quả rà soát, kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia Đối với các Hệ thống thông tin do UBND tỉnh làm chủ quản hệ thống thông tin, thì không có hệ thống thông tin nào đạt cấp độ 4 và cấp độ 5. Khối chính quyền đã hoàn thành 100%; khối Đảng, khối HĐND và Mặt trận đang còn khó khăn, vướng mắc

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
12	Kết nối hệ thống quan trọng với đầu mối giám sát 24/7; định kỳ kiểm tra tài khoản, phân quyền và dữ liệu nhạy cảm. Thực hiện kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia tối thiểu với các hệ thống từ cấp độ 3 trở lên.	Cơ quan chủ quản hệ thống; Công an tỉnh	Bộ Chỉ huy quân sự; Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành kết nối HTTT cấp độ 4, cấp độ 5 trước ngày **30/11/2026**; Hoàn thành kết nối HTTT cấp độ 3 trở lên trong năm 2026	Hoàn thành	- Trên địa bàn tỉnh hiện không có hệ thống thông tin cấp độ 4, cấp độ 5; có 02 hệ thống thông tin cấp độ 3. Trong đó, 100% hệ thống thông tin cấp độ 3 đã được triển khai giám sát an toàn, an ninh mạng 24/7 và kết nối, chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia, gồm: Trung tâm dữ liệu tỉnh và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Trị. Công an tỉnh đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn rà soát, thống kê đầy đủ các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; rà soát việc kết nối, chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia đối với các hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên theo yêu cầu. Công an tỉnh đã có Công văn số 7032/CAT-PA05 ngày 01/9/2026 của Công an tỉnh về việc báo cáo kết quả rà soát, kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia
13	**Phối hợp** Bộ Công an tổ chức, tham gia diễn tập liên khối theo kế hoạch; chủ động chuẩn bị lực lượng, hệ thống, dữ liệu, kịch bản và phương án khắc phục thuộc trách nhiệm của tỉnh (nếu có chỉ đạo)	Công an tỉnh (PA05)	Quân sự tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính và các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	**30/10/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an
14	**Phối hợp** rà soát, bổ sung danh mục CSDL cần xây dựng, hoàn thiện; quy định rõ khái niệm, nội hàm, trường dữ liệu, trách nhiệm tạo lập, cập nhật, chia sẻ, khai thác và giá trị pháp lý của dữ liệu. Đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, khả thi, phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; Sở Tài chính; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu;	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, trực tiếp được giao quản lý các CSDL chuyên ngành, CSDLQG theo chức năng, phạm vi, lĩnh vực phụ trách: *((1) Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý CSDL đất đai, các dữ liệu liên quan thuộc phạm vi quản lý. (2) Sở Nội vụ quản lý CSDL về cán bộ, công chức, viên chức; các CSDL thuộc ngành Nội vụ thuộc phạm vi quản lý. (3) Sở Tư pháp quản lý các CSDL hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp và các dữ liệu tư pháp thuộc phạm vi quản lý. (4) Sở Tài chính quản lý CSDL về tài chính, ngân sách, đầu tư công, doanh nghiệp và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. (5) Sở Xây dựng quản lý CSDL quy hoạch, xây dựng, nhà ở, thị trường bất động sản, hạ tầng kỹ thuật và giao thông thuộc phạm vi quản lý. (6) Sở Khoa học và Công nghệ quản lý các CSDL phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hạ tầng số và các lĩnhs vực thuộc phạm vi quản lý. (7) Sở Y tế quản lý các CSDL y tế, cơ sở khám chữa bệnh, người bệnh và các dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý. (8) Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý CSDL ngành giáo dục, cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, kết quả đào tạo thuộc phạm vi quản lý. (9)*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
						Các sở, ngành khác quản lý các CSDL chuyên ngành thuộc chức năng quản lý…
15	Rà soát, ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu của ngành, địa phương theo yêu cầu tại Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	**25/11/2026**	Hoàn thành	Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu tỉnh Quảng Trị, gồm 07 phụ lục1. Việc triển khai được thực hiện trên cơ sở Kế hoạch số 56/KH-BCĐ ngày 15/5/2026 của Ban Chỉ đạo về Dữ liệu tỉnh, Công văn số 2910/BCA-TTDLQG ngày 12/6/2026 của Bộ Công an về hướng dẫn Từ điển dữ liệu và đánh giá, xếp hạng cơ sở dữ liệu, đồng thời cập nhật các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương về khung kiến trúc số, kiến trúc dữ liệu, quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu dùng chung. Thực hiện Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 14/7/2026 phê duyệt Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045; Quyết định số 1308/QĐ-TTg ngày 18/7/2026 phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29/7/2026 ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (Phiên bản 1.0), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 phê duyệt Chiến lược dữ liệu tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh Quảng Trị, bảo đảm cập nhật, phù hợp với các quy định, định hướng mới của Trung ương. So với Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 31/3/2026, dự thảo tiếp tục làm rõ, hoàn thiện nội hàm Khung kiến trúc dữ liệu và các danh mục dữ liệu đã được phê duyệt, gồm: dữ liệu chủ, dữ liệu dùng chung, dữ liệu giao dịch, dữ liệu tổng hợp và phân tích, dữ liệu mở, siêu dữ liệu; đồng thời, bổ sung Khung quản trị, quản lý dữ liệu, danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu gốc và Từ điển dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Trị, tạo cơ sở thống nhất cho quản trị, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3732/QĐ-UBND ngày 07/9/2026 về phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh, bảo đảm đồng bộ với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương, làm cơ sở thống nhất cho công tác quản trị, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trên địa bàn tỉnh.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
16	**Phối hợp** Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung", thực hiện kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu đảng viên	Sở Nội vụ	Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nội vụ
17	**Phối hợp** tham gia hoàn thiện Cổng dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương hoạt động thống nhất, thông suốt, ổn định; công khai giám sát theo thời gian thực về chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị giải quyết thủ tục hành chính	- Công an tỉnh (PC06) làm đầu mối phối hợp với Bộ Công an; - Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.	Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban ngành; UBND các các xã, phường, đặc khu	**30/9/2026** Và duy tri thường xuyên	Hoàn thành	Đã xây dựng và tích hợp trên Cổng DVC quốc gia 2.066 DVC trực tuyến (toàn trình 1.603, một phần 474), đạt tỷ lệ 99,2% trên tổng số 2.082 TTHC. Tích hợp công khai 100% DVC trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia.
18	**Phối hợp** tham gia phát triển và triển khai công cụ độc lập để đánh giá mức độ sử dụng và thu thập phản hồi của người sử dụng; ưu tiên tích hợp công cụ vào các nền tảng số quốc gia liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	**30/9/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành Công văn số 4477/UBND-HCC ngày 14/9/2026 về triển khai chức năng đánh giá việc cung ứng dịch vụ hành chính công và chức năng phản ánh, kiến nghị về dịch vụ công trên ứng dụng VNeID
19	**Phối hợp** rà soát các nền tảng dùng chung quốc gia đang triển khai; tham gia xây dựng, góp ý và tổ chức triển khai các tiêu chí, yêu cầu kỹ thuật bảo đảm khả năng đăng nhập một lần qua VNeID theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành chủ quản hệ thống	**30/9/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
20	**Phối hợp** Đánh giá việc cắt giảm, đơn giản hoá, tái cấu trúc thủ tục hành chính, số hoá hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu và xử lý đúng hạn; công bố bảng xếp hạng hàng tháng	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Hành chính công tỉnh)	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	**30/9/2026**	Hoàn thành	460 TTHC được cắt giảm/đơn giản hóa (9 sở, ngành); KH 2321/KH-UBND (15/5/2026) đang rà soát, hoàn thành trước 31/7/2026.
21	**Phối hợp** hoàn thành tái cấu trúc các thủ tục hành chính còn lại theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; sửa đổi quy định, quy trình nội bộ và biểu mẫu trên cơ sở dữ liệu đã có	Các sở, ban, ngành chủ quản thủ tục hành chính	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; cơ quan cung cấp dữ liệu	**25/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ chủ quản
22	**Phối hợp** Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu đã công bố và các cơ sở dữ liệu mới hoàn thành; tự động điền, xác thực và tái sử dụng dữ liệu	Các sở, ban, ngành thực hiện theo chỉ đạo của các bộ chủ quản hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, UBND xã, phường, đặc khu; cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu	Hoàn thành rà soát danh mục trước ngày **15/8/2026**; hoàn thành kết nối, cấu hình, kiểm thử và đưa vào sử dụng trước ngày **28/8/2026**; duy trì thường xuyên	Hoàn thành	Ban hành Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Quảng Trị Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã được kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID và từng bước kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ giải quyết TTHC. Đã hoàn thành tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
23	Lựa chọn nhóm thủ tục hành chính tần suất cao, liên quan trực tiếp người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số bảo đảm người dân, doanh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND các xã,	Ban hành danh mục trước ngày **30/7/2026**;	Đang thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh đã rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Quảng Trị ưu tiên thực hiện tái thiết kế quy trình. Trong đó có:

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
	nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước	tâm Hành chính công tỉnh)	phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành kiểm thử trước **30/11/2026**.		- 27 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành cấp tỉnh. - 12 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Muộn hơn thời hạn được giao; do một số đơn vị cung cấp về Văn phòng UBND tỉnh muộn nên ảnh hưởng tới tiến độ chung (Văn phòng UBND tỉnh đã có Công văn số 6536/VP-HCC ngày 30/7/2026 để đôn đốc việc thực hiện, trong đó tính đến ngày 30/7/2026 mới có 16 đơn vị gửi về nên ảnh hưởng tới tiến độ chung) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương khẩn trương lựa chọn 05 thủ tục hành chính ưu tiên trong danh mục đã được phê duyệt để triển khai tái thiết kế quy trình; rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin đã có; tổ chức xây dựng, cấu hình, kiểm thử quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đánh giá kết quả cắt giảm tối thiểu 30% giấy tờ, thời gian giải quyết hoặc thao tác nhập liệu, hoàn thành kiểm thử trước ngày 30/11/2026.
24	**Phối hợp** xây dựng, triển khai thí điểm CSDL tập trung về thương mại điện tử, kết nối dữ liệu dân cư, thuế, hải quan và phản ánh vi phạm; hỗ trợ quản lý hàng giả, gian lận và bảo vệ người tiêu dùng *(nếu được lựa chọn)*	Sở Công Thương	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành thí điểm trước ngày **30/9/2026**; tiếp tục hoàn thiện theo lộ trình phù	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công Thương
25	**Phối hợp** Tổ chức tạo lập, số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu học sinh, sinh viên (ưu tiên nhóm tuổi từ 16 đến 22); gắn mã định danh người học với số định danh cá nhân, hình thành hồ sơ học tập suốt đời gồm học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số; kết nối, đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tích hợp, xác thực và khai thác trên VNeID, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", có giá trị pháp lý và được sử dụng thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính *(nếu được lựa chọn thí điểm triển khai)*.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành trước ngày **30/10/2026**; Mở rộng làm sạch dữ liệu lịch sử hoàn thành trước **31/12/2026** (ưu tiên độ tuổi từ 16 đến 22)	Đang triển khai	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo
26	**Phối hợp** Hoàn thiện dữ liệu, quy trình cấp, kiểm tra và xác thực Phiếu lý lịch tư pháp điện tử trên VNeID; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức tiếp nhận, sử dụng thay	Công an tỉnh (PV06)	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành trước ngày **30/9/2026**	Hoàn thành	Triển khai làm sạch, cập nhật dữ liệu lý lịch tư pháp và hiển thị thông tin lý lịch tư pháp trên VneID theo kế hoạch 656/KH-BCA ngày 12/8/2026 (*Ban hành kế hoạch số 2611/KH-CAT-PV06, ngày 20/8/2026 triển khai thực hiện*)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
	bản giấy và xử lý kịp thời các trường hợp từ chối kết quả điện tử.			và duy trì thực hiện thường xuyên		
27	**Phối hợp** phát triển Sổ sức khoẻ điện tử và nền tảng số chăm sóc sức khoẻ toàn dân; chuẩn hoá, liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và các dữ liệu có liên quan	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Tài chính; Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ sở y tế	Hoàn thành vận hành ổn định thường xuyên, liên tục trước ngày **30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Y tế Tính đến 01/10/2026, theo số liệu trên CSDLQG về dân cư, toàn tỉnh có 83% (705.680/851.701) công dân có bảo hiểm y tế có hiệu lực tích hợp, vượt chỉ tiêu Ban hành kế hoạch số 5583/KH-SYT ngày 27/8/2026 về triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại các Trạm Y tế trên địa bàn tỉnh năm 2026; Đến nay toàn tỉnh có **29/29** công bố triển trai bệnh án điện tử, trong đó **24** bệnh viện đã chính thức không còn sử dụng bệnh án giấy
28	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	**15/8/2026**	Hoàn thành	- Đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đến nay toàn tỉnh đã có 107 người (đạt 100%) được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, gồm: 35 cán bộ, công chức, viên chức công tác ở các sở, ngành cấp tỉnh (17 công chức và 18 viên chức) theo Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 và Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị, 04 công chức cấp xã và 68 cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh theo Quyết định số 2489/QĐ-CAT-PX01 ngày 07/4/2026 và Quyết định số 2613/QĐ-CAT-PX01 ngày 17/4/2026 của Công an tỉnh đảm bảo theo đúng đối tượng được hỗ trợ theo quy định. - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: UBND tỉnh đã có Công văn số 3640/UBND-NC ngày 23/7/2026 về việc giao quyền quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ cho người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và các đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp) đối với viên chức làm công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng để thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chủ động và thuận lợi hơn trong việc hỗ trợ các chế độ, chính sách đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng. - Sản phẩm: toàn tỉnh đã có 107 cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang (đạt 100%) được cấp có thẩm quyền

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
						phê duyệt. Trong đó có 35 cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh theo Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 và Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị , 04 công chức cấp xã và 68 cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh theo Quyết định số 2489/QĐ-CAT-PX01 ngày 07/4/2026 và Quyết định số 2613/QĐ-CAT-PX01 ngày 17/4/2026 của Công an tỉnh đảm bảo theo đúng đối tượng được hỗ trợ theo quy định - Đối với khối Đảng và khối mặt trận: đã thẩm định, phê duyệt.
29	**Phối hợp** rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ, giao dự toán đối với số kinh phí năm 2026 đã được bố trí nhưng chưa phân bổ, chưa giao dự toán; ưu tiên cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung, an toàn, an ninh mạng, trang thiết bị thiết yếu và các nhiệm vụ cấp bách được Đảng, Nhà nước giao, bảo đảm đúng quy định, đúng trọng tâm, tránh dàn trải, trùng lặp, lãng phí.	Sở Tài chính chủ trì tham mưu phân bổ, giao dự toán; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì rà soát chuyên môn, sự cần thiết, khả năng dùng chung và nguy cơ trùng lặp	các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu; Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo	**15/8/2026**	Hoàn thành	Đã cơ bản hoàn thành việc rà soát, xây dựng phương án phân bổ đối với nguồn vốn đầu tư công. Kế hoạch vốn năm 2026 lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là 122,5 tỷ đồng; trong đó đã bố trí 14 tỷ đồng cho dự án chuyển tiếp của Công an tỉnh và 108,5 tỷ đồng cho các dự án khởi công mới. Đã phối hợp rà soát, tham mưu triển khai 25 dự án khởi công mới, thực hiện giai đoạn 2026-2028, với tổng mức đầu tư 424,650 tỷ đồng; HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 về giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2026. Đối với nguồn chi thường xuyên 50 tỷ đồng, hiện chưa đủ cơ sở để phân bổ, giao dự toán toàn bộ do một số nhiệm vụ đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, chủ trương, dự kiến kinh phí và có thể phát sinh các nhiệm vụ cấp thiết trong thời gian thực hiện Kế hoạch 100 ngày đến ngày 30/11/2026. UBND tỉnh đã có Công văn số 4361/UBND-KGVX ngày 07/9/2026 chỉ đạo yêu cầu rà soát và trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư các dự án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Về tiến độ giải ngân: Đến ngày 10/9/2026, giá trị giải ngân vốn là 59,678 tỷ đồng/336,102 tỷ đồng, đạt 17,76% kế hoạch giao.
30	**Phối hợp** vận hành bảng theo dõi tiến độ 100 ngày làm việc; hàng tháng công khai các nhiệm vụ chậm, cơ quan chậm	Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ	các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu.	Báo cáo đầu tiên trước ngày **01/8/2026** theo hướng dẫn, chỉ đạo của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chính phủ;	Hoàn thành	Thực hiện việc theo dõi nhiệm vụ trên hệ thống “theodoinq.dcs.vn”

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
				Cập nhật hằng tháng.		